**5. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương**

 ***a) Trình tự thực hiện:***

 - Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực trực tuyến được thực hiện như sau: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn việc cấp giấy phép thuộc thẩm quyền theo hình thức trực tuyến (nếu có) phù hợp với quy định tại Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

 - Trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực không qua trực tuyến được thực hiện như sau:

 + Trong thời hạn 03 ngày làm việc tính từ ngày nhận được hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép nếu hồ sơ không đầy đủ, hợp lệ. Trong văn bản thông báo, phải nêu rõ lý do và yêu cầu bổ sung hoặc sửa đổi số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan để hoàn thiện hồ sơ;

 + Trong thời hạn 60 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu sửa đổi, bổ sung số liệu, tài liệu và các thông tin liên quan của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép phải bổ sung, sửa đổi số liệu, tài liệu, các thông tin liên quan và trả lời bằng văn bản. Hết thời hạn trên, tổ chức, cá nhân không sửa đổi, bổ sung hồ sơ theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có quyền trả lại hồ sơ đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực;

 + Trong thời hạn 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực có trách nhiệm thẩm định hồ sơ và cấp giấy phép hoạt động điện lực.

 ***b) Cách thức thực hiện*:**

 Thực hiện gửi trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, qua đường dịch vụ bưu chính hoặc trực tuyến trên trang thông tin điện tử của cơ quan cấp giấy phép hoạt động điện lực (nếu có).

 ***c) Thành phần hồ sơ:***

 - Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

 - Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Quyết định thành lập, Giấy chứng nhận thành lập (đối với các tổ chức không có Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp) của tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép.

 - Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT; bản sao bằng tốt nghiệp của người có tên trong danh sách.

 ***d) Số lượng bộ hồ sơ*:**  01 bộ.

 ***đ) Thời hạn giải quyết:*** 15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

**e) *Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:*** Tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động trong các lĩnh vực bán lẻ điện.

 ***g) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:*** Ủy ban nhân dân tỉnh ủy quyền cho Sở Công Thương cấp.

 ***h) Phí, Lệ phí*:** Theo quy định tại Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26 tháng 10 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

 **i) *Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:*** Giấy phép hoạt động điện lực

 ***k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:***

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực theo Mẫu 01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

 - Danh sách trích ngang người trực tiếp quản lý kinh doanh theo Mẫu 3b quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư số 21/2020/TT-BCT.

 ***l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính*:**

 Tổ chức được thành lập theo quy định của pháp luật và cá nhân đăng ký hoạt động bán lẻ điện phải đáp ứng điều kiện sau: Người trực tiếp quản lý kinh doanh bán lẻ điện phải có bằng trung cấp trở lên thuộc một trong các chuyên ngành điện, kỹ thuật, kinh tế, tài chính và có thời gian làm việc trong lĩnh vực kinh doanh mua bán điện ít nhất 03 năm.

 ***m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:***

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Điện lực.

 - Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

 - Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công Thương.

- Thông tư số 21/2020/TT-BCT ngày 09/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp giấy phép hoạt động điện lực.

 - Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định giấy phép hoạt động điện lực.

- Quyết định số 2600/QĐ-BCT ngày 06/10/2020 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi trong lĩnh vực Điện thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

**Mẫu 01**

|  |  |
| --- | --- |
| *(TÊN TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ)* | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: …/…  |  *…, ngày … tháng*  … *năm …* |

**ĐỀ NGHỊ**

**Cấp, sửa đổi, bổ sung, cấp lại giấy phép hoạt động điện lực**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh Gia Lai

 Tên tổ chức đề nghị: ………………………………………………

 Cơ quan cấp trên trực tiếp (nếu có):…………………………………………

 Có trụ sở chính tại:………Điện thoại:..……. Fax:……; Email:………..

 Thành lập theo Giấy phép đầu tư/Quyết định thành lập số:………. ………. ngày … tháng … năm …

 Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do … cấp, mã số doanh nghiệp ……..., đăng ký lần … ngày … tháng ... năm …

 Giấy phép hoạt động điện lực số: ….. do ……. cấp ngày ………… ……………………………….. (nếu có).

 Ngành nghề đăng ký kinh doanh:…………...……………………………….

 Đề nghị cấp giấy phép hoạt động điện lực cho lĩnh vực và phạm vi hoạt động sau đây:

 - ………………………………………………………………………

 - ………………………………………………………………………

 Các giấy tờ kèm theo:

 - ………………………………………………………………….

 - …………………………………………………………………………….

 Đề nghị Sở Công Thương tỉnh Gia Lai cấp giấy phép hoạt động điện lực cho ... (*tên tổ chức đề nghị*).

*…(Tên tổ chức)* xin cam đoan hoạt động đúng lĩnh vực và phạm vi được cấp phép, đồng thời tuân thủ các quy định trong giấy phép hoạt động điện lực./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **LÃNH ĐẠO***(Ký tên, đóng dấu)* |

**Mẫu 3b**

 **DANH SÁCH TRÍCH NGANG CÁN BỘ QUẢN LÝ, VẬN HÀNH**

*(Cho lĩnh vực hoạt động phát điện, truyền tải điện, phân phối điện, bán buôn điện, bán lẻ điện)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| STT | Họ và tên | Ngày tháng năm sinh | Quê quán | Mã số định danh (nếu có) | Chức vụ | Trình độ chuyên môn | Số năm công tác trong lĩnh vực đề nghị cấp phép | Ghi chú |
| **I.** | **Người trực tiếp quản lý kỹ thuật, trực tiếp quản lý kinh doanh**  |
| 1 |   |   |   |  |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |  |   |   |   |   |
| 4 |   |   |   |  |   |   |   |   |
| **II** | **Đội ngũ trưởng ca vận hành (đối với hoạt động phát điện, phân phối, truyền tải điện)** |
| 1 |   |   |   |  |   |   |   |   |
| 2 |   |   |   |  |   |   |   |   |
| 3 |   |   |   |  |   |   |   |   |
| 4 |  |   |   |  |   |   |   |   |
| 5 |   |   |   |  |   |   |   |   |
| 6 |  |  |  |  |  |  |  |  |